

REALIZATION ABOUT CONFIDENTIALITY TO THE GOAL OF NATIONAL INDEPENDENCE AND SOCIALISM OF THE VIETNAMESE COMMUNIST PARTY IN HISTORY PROCESS

Nguyen Thi Thu Ha

Academy of Politics region I

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	09/4/2023	Confidentiality to the goal of national independence and socialism is the thorough path of the Vietnamese Communist Party in the process of leading the Vietnamese revolution. The steadfastness of this goal demonstrates the Party's independence, self-reliance and creativity; the strong development aspiration of the entire Party and people to build a prosperous and happy Vietnam. By the use of historical and logical methods, this study aims to explain and further clarify why the Party has always been steadfast in its goals of national independence and socialism in the course of Vietnamese history. The research results show that national independence associated with socialism is an objective choice of Vietnamese history. The connotations and values of national independence associated with socialism are consistent with the reality of Vietnamese society through each historical period. Realization about confidentiality to the goal of national independence and socialism contributes to affirming the right and appropriate choice of the Vietnamese Communist Party in history process of the Vietnamese revolution.
Revised:	15/5/2023	
Published:	15/5/2023	
KEYWORDS		
Independence		
National		
Socialism		
The Vietnamese Communist		
Party History process		

NHẬN THỨC RÕ HƠN VỀ SỰ KIÊN ĐỊNH MỤC TIÊU ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ

Nguyễn Thị Thu Hà

Học viện Chính trị khu vực I

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	09/4/2023	Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là đường lối xuyên suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Việc kiên định mục tiêu này thể hiện bản lĩnh độc lập, tự chủ, sáng tạo của Đảng; khát vọng phát triển mạnh mẽ của toàn Đảng, toàn dân để xây dựng một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc. Bằng việc sử dụng phương pháp lịch sử, phương pháp logic, nghiên cứu này nhằm lý giải và làm rõ thêm tại sao Đảng luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong tiến trình lịch sử Việt Nam. Kết quả nghiên cứu khẳng định rằng, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn khách quan của lịch sử Việt Nam. Những nội hàm và giá trị của độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn xã hội Việt Nam qua từng thời kỳ lịch sử. Việc nhận thức rõ hơn về sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội nhằm góp phần khẳng định sự lựa chọn đúng đắn, phù hợp của Đảng ta trong suốt tiến trình lịch sử của cách mạng Việt Nam.
Ngày hoàn thiện:	15/5/2023	
Ngày đăng:	15/5/2023	
TỪ KHÓA		
Độc lập		
Dân tộc		
Chủ nghĩa xã hội		
Đảng Cộng sản Việt Nam		
Tiến trình lịch sử		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7704>

Email: hieuanhbaby@gmail.com

1. Giới thiệu

Nghiên cứu làm rõ nhận thức về sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tiến trình lịch sử dân tộc được nhiều nhà nghiên cứu đề cập đến. Trong Văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam (2021) đã đề cập và làm sáng rõ những nội dung, vấn đề về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam [1]. Trong nghiên cứu của mình, tác giả Trần Thị Vui làm rõ những nội dung về việc phải kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng. Bên cạnh đó, những nội dung, quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cũng đã được phân tích và làm rõ [3]. Ở một nghiên cứu khác, tác giả Lê Văn Lợi [4] tập trung làm rõ sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội theo tinh thần Đại hội lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xét về một khía cạnh khác, tác giả Đặng Công Thành [5] đã nhấn mạnh nội dung kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn hiện nay ở Việt Nam. Ngoài ra, quá trình Đảng lãnh đạo kiên định con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong cách mạng Việt Nam cũng đã được tác giả Phạm Thanh Hà và cộng sự đi sâu nghiên cứu [6]. Nghiên cứu này góp phần khẳng định, Đảng lãnh đạo kiên định con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội chính là nhân tố hàng đầu làm nên những thắng lợi của cách mạng. Những nội dung về chủ nghĩa xã hội và độc lập dân tộc cũng được đề cập đến trong tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n [7]. Thêm vào đó, trong một nghiên cứu khác của tác giả Nguyễn Mạnh Bình và cộng sự [8], vấn đề tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội cũng như sự vận dụng của Đảng trong thời kỳ đổi mới tiếp tục được đề cập và làm rõ.

Những công trình trên đã đề cập đến một phần hoặc một khía cạnh của vấn đề nghiên cứu. Vì vậy, tác giả bài báo tập trung làm rõ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn khách quan của lịch sử, phù hợp với thực tiễn của Việt Nam ở từng chặng đường lịch sử. Độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội là sự tiếp nối truyền thống lịch sử cũng như giá trị của dân tộc Việt Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện được công trình nghiên cứu, tác giả sử dụng chủ yếu phương pháp lịch sử, phương pháp logic cũng như kết hợp với các phương pháp khác để nghiên cứu các tài liệu và làm rõ những nội dung nghiên cứu. Thông qua nghiên cứu các tài liệu, tác giả đã làm rõ nhận thức về sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong tiến trình lịch sử Việt Nam. Từ đó, nghiên cứu góp phần khẳng định sự lựa chọn và kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là đúng đắn, phù hợp với cách mạng Việt Nam.

3. Kết quả và bàn luận

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng. Đây là những vấn đề mang tính nguyên tắc, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động [1, tr.109]. Việc kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội được Đảng Cộng sản đề ra ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Trải qua chiều dài hơn 90 năm lịch sử, mục tiêu này luôn luôn được giữ vững và là định hướng chiến lược trong suốt tiến trình cách mạng. Vậy tại sao Đảng Cộng sản Việt Nam lại lựa chọn và kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội? Điều này sẽ được lý giải bởi những lý do sau:

3.1. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn khách quan của lịch sử Việt Nam

Ngay từ khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, chúng thực hiện chính sách khai thác thuộc địa trên tất cả các lĩnh vực làm cho xã hội Việt Nam có sự phân hóa và biến đổi sâu sắc. Các mâu thuẫn tồn tại đan xen, trong đó nổi lên hai mâu thuẫn cơ bản: Mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với đế quốc, tay sai và mâu thuẫn giữa nông dân Việt Nam với địa chủ, phong kiến. Để giải quyết hai mâu thuẫn, cũng là hai nhiệm vụ này của cách mạng Việt Nam, rất nhiều các

phong trào đấu tranh theo các khuynh hướng yêu nước khác nhau nổi ra: Phong trào yêu nước theo lập trường phong kiến hay dân chủ tư sản, tiểu tư sản. Các phong trào đấu tranh này đều có mục tiêu là giành độc lập cho dân tộc nhưng lại chưa có đường lối đúng đắn, chưa có tổ chức chặt chẽ và chưa quy tụ được lực lượng đông đảo tham gia đấu tranh. Hơn nữa, các phong trào này chưa giải quyết đồng thời hai nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là dân tộc và dân chủ, vì vậy qua khảo nghiệm của lịch sử đều lần lượt thất bại [2, tr. 64].

Ra đi tìm đường cứu nước, từ năm 1911, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã lần lượt tìm hiểu những con đường cách mạng khác nhau. Đối với con đường cách mạng tư sản, qua nghiên cứu cuộc cách mạng tư sản Mỹ (năm 1776) và cuộc cách mạng tư sản Pháp (1789), Người cho rằng con đường cách mạng tư sản không mang lại quyền lợi thực sự cho quần chúng lao động và không mở đường cho độc lập của các dân tộc thuộc địa. Tháng 7/1920, Người đọc bản: “Sơ thảo lần thứ nhất những vấn đề dân tộc và thuộc địa” của Lênin, Người đã nhận thấy cần phải gắn liền giải phóng dân tộc với giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và giải phóng con người, tức là phải đi tới chủ nghĩa xã hội. Tháng 12/1920, tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp họp ở Tours, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tham gia Quốc tế III và tán thành chủ trương thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Sau sự kiện này, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chính thức quyết định gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng vô sản. Từ đây, Người bắt đầu truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, gieo hạt giống chủ nghĩa xã hội vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Lựa chọn con đường cách mạng vô sản hay chính là sự lựa chọn gắn độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đây chính là sự lựa chọn phù hợp với xu thế thời đại. Việc lựa chọn này đã giải quyết được sự khủng hoảng về đường lối khi xác định hai nhiệm vụ căn cốt của cách mạng Việt Nam là vấn đề dân tộc và vấn đề dân chủ; giai cấp công nhân được xác định là lực lượng lãnh đạo cách mạng - giải quyết được sự khủng hoảng về lực lượng lãnh đạo. Với con đường cách mạng vô sản, tất cả các giai cấp, tầng lớp đều được tập hợp, huy động vào thực hiện nhiệm vụ cách mạng. Đây là con đường cách mạng đúng đắn để tự giải phóng mình, xóa bỏ ách nô lệ, tiến tới độc lập tự do; sự nghiệp giải phóng dân tộc gắn liền với sự nghiệp giải phóng những người lao động bị áp bức, bóc lột, giải phóng toàn xã hội. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930) nêu rõ mục tiêu đấu tranh của cách mạng và dân tộc Việt Nam là “làm cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập” [3, tr.1] để đi tới xã hội cộng sản. Điều này là minh chứng cũng như khẳng định việc lựa chọn độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn khách quan, tất yếu của chính lịch sử Việt Nam [2, tr.64].

3.2. Những nội hàm và giá trị của độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn xã hội Việt Nam qua từng thời kỳ lịch sử

Những nội hàm và giá trị của độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là tư tưởng chỉ đạo toàn bộ tiến trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước của nhân dân Việt Nam. Sự phù hợp của những nội hàm và giá trị của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội đã tạo nên những thắng lợi vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam: cách mạng Tháng Tám (1945); các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, thống nhất đất nước; công cuộc đổi mới...

Thời kỳ từ năm 1930 - 1945: Ở thời kỳ này, nhiệm vụ trên hết và trước hết của cách mạng Việt Nam là đấu tranh giành độc lập dân tộc; chủ nghĩa xã hội chưa được đặt ra trực tiếp mà là phương hướng tiến lên, và để thực hiện mục tiêu này, trước hết phải tiến hành đấu tranh giành độc lập dân tộc. Để thực hiện mục tiêu giành độc lập dân tộc, trước hết Đảng phải đề ra đường lối đúng đắn và phù hợp với thực tiễn xã hội Việt Nam. Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (3/2/1930), những người cộng sản Việt Nam có sự nhất trí cao về đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, song lại chưa nhất trí về sự chỉ đạo chiến lược đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và nhiệm vụ cách mạng ruộng đất sẽ được thực hiện từng bước. Trong thời gian này, những người cộng sản luôn kiên trì tìm phương thức để đi tới sự thống nhất về việc xác định nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam. Điều này được thể hiện qua nội dung Cương lĩnh (2/1930); Luận cương (10/1930); Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông

Dương (7/1936); Hội nghị Trung ương 6 (11/1939); Hội nghị Trung ương 7 (11/1940); Hội nghị Trung ương 8 (5/1941). Hội nghị Trung ương 8 (5/1941) đánh dấu sự thống nhất về tư tưởng với việc nêu cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc, coi đó là nhiệm vụ cốt yếu của cách mạng Đông Dương; xác định lại tính chất của cách mạng Đông Dương là cách mạng giải phóng dân tộc, chính là bước đi chiến lược đầu tiên trên con đường cách mạng vô sản ở một nước thuộc địa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Hội nghị cũng khẳng định, muốn đi lên chủ nghĩa xã hội thì trước hết phải giành độc lập dân tộc. Nêu cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc, hoàn thành cách mạng tư sản dân quyền rồi tiến lên làm cách mạng xã hội chủ nghĩa. Việc xác định lại tính chất và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn này là rất quan trọng, nó đánh dấu bước hoàn thiện chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cho cách mạng Việt Nam. Từ đây, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Đông Dương, cách mạng Việt Nam có bước chuyển mình mạnh mẽ, làm tiền đề cho thắng lợi của cách mạng Tháng Tám năm 1945 [4, tr.55].

Trong giai đoạn này, cách mạng xã hội chủ nghĩa là phương hướng tiến lên nhưng cách mạng xã hội chủ nghĩa lại là động lực mạnh mẽ cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Điều này được thể hiện qua giá trị của phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh. Đảng của giai cấp công nhân đã tổ chức và lãnh đạo cách mạng giải phóng theo đúng đường lối cách mạng của chủ nghĩa Mác – Lênin, đã đem lại cho dân tộc Việt Nam sức mạnh mới - sức mạnh tổng hợp của chủ nghĩa yêu nước kết hợp với chủ nghĩa xã hội. Sức mạnh đó biểu hiện đầu tiên ở cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh 1930-1931. Tuy mới là bước đầu tiên theo ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội nhưng phong trào cách mạng Việt Nam lúc này đã có sức bùng nổ mãnh liệt, cao hơn hẳn thời kỳ trước. Qua đấu tranh, Đảng đã xây dựng được lực lượng cách mạng mới bằng đường lối liên minh giai cấp của giai cấp vô sản. Cơ sở của lực lượng cách mạng mới đó là liên minh công nông. Tiếp đó, với cuộc vận động dân sinh, dân chủ (1936 - 1939), việc giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội lúc này là phải đẩy mạnh phong trào đấu tranh dân chủ chống phát xít, chống phản động thuộc địa đang có nguy cơ chìm cách mạng Việt Nam trong biển máu. Các phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ diễn ra sôi nổi: Phong trào đòi triệu tập Đông Dương Đại hội, báo chí, nghị trường... Đây cũng chính là động lực để nhân dân đấu tranh giành độc lập, xây dựng mô hình xã hội mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Thời kỳ từ 1945-1975: Trong giai đoạn kháng chiến, kiến quốc (1945 - 1954), gắn độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là việc bảo vệ độc lập dân tộc và xây dựng những cơ sở đầu tiên của chủ nghĩa xã hội. Trong hoàn cảnh “ngàn cân treo sợi tóc”, Đảng đã vận dụng linh hoạt, mềm dẻo phương pháp “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc, phân hoá, cô lập kẻ thù, tăng cường sức mạnh đoàn kết toàn dân, tranh thủ được sự giúp đỡ, ủng hộ của quốc tế. Trong 16 tháng thực hiện Chỉ thị “Kháng chiến, kiến quốc”, nhân dân ta đã tiến hành một cuộc đấu tranh tự lực, tự cường, cùng cố và giữ vững thành quả cách mạng tháng Tám. Với chiến dịch Việt Bắc (1947), chiến dịch Biên giới (1950), chiến dịch Điện Biên Phủ (1954), tài thao lược, bản lĩnh kiên cường, khả năng quyết đoán của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh dựa trên sự hiểu biết thấu đáo thực tiễn đất nước, quy luật và xu thế phát triển của dân tộc, thời đại đã đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi, hoàn thành mục tiêu độc lập dân tộc. Tiếp đó, trong giai đoạn đất nước tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng (1954 - 1975): Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đây là giai đoạn thể hiện rực rỡ nhất bản lĩnh và trí tuệ của Đảng trong gắn kết mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trong thời kỳ này, chủ nghĩa xã hội không còn là định hướng mà trở thành mục tiêu trực tiếp. Việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc không chỉ là sự kết hợp của tất cả các nhiệm vụ, coi nhiệm vụ bảo vệ và xây dựng đất nước là tối cao, huy động mọi giai cấp, tầng lớp vào thực hiện nhiệm vụ này. Hậu phương miền Bắc đã bảo đảm chi viện cao nhất cho tiền tuyến miền Nam với tinh thần “Mỗi người làm việc bằng hai”, “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “Xe đò Trường Sơn đi cứu nước; Mà lòng phơi phới dậy tương lai”... Bên cạnh đó, nhiệm vụ bảo vệ độc lập dân tộc cũng được thực hiện vững chắc, có lộ trình trong chiều dài 21 năm ở miền Nam. Chính những sáng tạo của Đảng

trong chống các chiến lược chiến tranh của Mỹ ở miền Nam giữ vị trí quyết định trực tiếp đến độc lập và thống nhất đất nước. Sức mạnh của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là kết quả của quá trình phát huy cao độ mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phát huy sức mạnh của chế độ mới được khơi dậy trên nền tảng của tinh thần dân tộc và chủ nghĩa yêu nước. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi ở miền Nam đã thể hiện đầy đủ, xuất sắc nhất tinh thần độc lập dân tộc, đồng thời góp phần bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa [4, tr.55-56].

Thời kỳ từ 1975 - nay: Trải qua quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ, dân tộc Việt Nam không có một mong muốn nào hơn là được đem sức xây dựng chế độ mới, nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và những con người mới xã hội chủ nghĩa trong điều kiện hòa bình. Những giá trị của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội được thể hiện trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh mới, nền độc lập dân tộc vẫn tồn tại nhiều nguy cơ xâm phạm đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ. Đất nước bước ra khỏi chiến tranh còn nghèo nàn, lạc hậu, các thế lực thù địch thường xuyên chống phá bằng âm mưu “diễn biến hòa bình”. Điều này đặt ra một nhiệm vụ cấp thiết, đó là trên cơ sở nhận diện thực tiễn, Đảng phải đưa ra một đường lối đúng đắn, phù hợp với bối cảnh mới để xây dựng đất nước từ nghèo nàn, lạc hậu trở thành một nước tiên tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Đây là yếu tố cơ bản và quyết định nhất để củng cố và giữ vững nền độc lập dân tộc. Trên thực tế, việc Đảng xác định đúng mô hình đặc trưng của chủ nghĩa xã hội theo tư duy đổi mới với 6 đặc trưng trong Cương lĩnh phát triển đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (6/1991) và mô hình với 8 đặc trưng trong Cương lĩnh bổ sung, phát triển (2011), đất nước đã giành được nhiều thành tựu quan trọng: thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội được hiện thực hóa từng bước, vị thế của đất nước được nâng cao, từng bước củng cố độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ [5, tr.22].

3.3. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là sự tiếp nối những giá trị mà biết bao các thế hệ người Việt Nam đã ngã xuống để bảo vệ lý tưởng này

Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là mục tiêu xuyên suốt và chủ đạo trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Để thực hiện mục tiêu này, dân tộc Việt Nam đã phải trải qua biết bao cuộc chiến đấu trường kỳ, gian khổ chống quân xâm lược, phải chịu đựng biết bao hy sinh, mất mát to lớn. Hơn ai hết, nhân dân ta hiểu rất rõ giá trị của độc lập, tự do và điều này đã trở thành lý tưởng sống cho rất nhiều các thế hệ người Việt Nam yêu nước.

Từ khi chủ nghĩa xã hội chính thức được xây dựng ở miền Bắc vào năm 1954, nội dung quan trọng, cũng là nhiệm vụ hàng đầu được đặt ra là phải xây dựng những con người xã hội chủ nghĩa. Trong giai đoạn này, hệ thống giáo dục của miền Bắc đã hết sức chú trọng bồi đắp tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ. Đối với thiếu niên, nhi đồng, việc thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy mà điều đầu tiên là yêu Tổ quốc, yêu đồng bào. Đối với thanh niên, đó là giáo dục những con người có lý tưởng sống, có bản lĩnh và tràn đầy nhiệt huyết của chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, tuy gặp rất nhiều khó khăn trong khói lửa chiến tranh nhưng nền giáo dục miền Bắc đã được xây dựng và phát triển khá hoàn thiện, góp phần tạo ra thế hệ thanh niên, trí thức Việt sống có lý tưởng, có hoài bão, xứng đáng được đánh giá là “bông hoa đẹp” của chủ nghĩa xã hội. Và từ lý tưởng đó, những chàng thanh niên với lứa tuổi mười tám, đôi mươi đã hùng hực khí thế “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, một thế hệ “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước, Mà lòng phơi phới dậy tương lai”, họ chiến đấu, xông pha với tinh thần “Ta vượt lên đỉnh núi cao Trường Sơn, Ta đi theo ánh lửa từ trái tim mình”. Hàng ngàn sinh viên, học sinh đã viết thư bằng máu xin được ra trận. Những bức huyết thư ấy vẫn còn lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử quân sự Việt Nam. Hàng trăm người chấp nhận tạm dừng việc học, kê cả ra nước ngoài làm nghiên cứu sinh, nóng lòng mong được ra trận cầm súng. Trong khói lửa chiến tranh, những tấm gương quên mình vì Tổ quốc, sự hy sinh cao cả của các anh hùng liệt sĩ đã tô thắm thêm chủ nghĩa anh hùng cách mạng, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Các thế hệ người Việt Nam đều phải hy sinh bao

xương máu trên mỗi tấc giang sơn mới giữ được độc lập, tự do của Tổ quốc. Những Trùng Bồn, Ngã ba Đồng Lộc, hang Tám cô, Thành cổ Quảng Trị, những cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc và hàng nghìn địa danh khác luôn nhắc nhở chúng ta và thế hệ con cháu mai sau về một thời đất nước gian lao, mưa bom, bão đạn nhưng chưa bao giờ người Việt Nam chịu cúi đầu khuất phục trước kẻ thù; chưa bao giờ phai nhạt lý tưởng cách mạng [6, tr.21-22].

3.4. Xu hướng của thời đại hiện nay đang tiến gần đến những giá trị của độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

Ngày nay, độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội, tư tưởng “không có gì quý hơn độc lập tự do” vẫn giữ nguyên giá trị và sức sống của nó. Trải qua những biến động lớn của lịch sử, chủ nghĩa xã hội vẫn giữ nguyên những giá trị đích thực như một học thuyết khoa học và là giải pháp duy nhất cho tương lai của nhân loại. Lịch sử đã ghi nhận, sau khi giành được độc lập, nhiều nước đi theo con đường tư bản, nhưng chiến tranh, xung đột sắc tộc, tôn giáo, phe phái; sự nghèo đói, chậm phát triển làm cho quốc gia đó không thể có độc lập thật sự. Nhiều nước trước đây đi theo con đường chủ nghĩa xã hội, khi rơi vào sự khủng hoảng, tiến hành cải tổ nhưng đã mắc sai lầm cơ bản về đường lối cách mạng, thậm chí phản bội lại chủ nghĩa xã hội, muốn đưa đất nước đi theo con đường tư bản chủ nghĩa với ảo tưởng giúp đỡ của chủ nghĩa tư bản nhưng cuối cùng lại rơi vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng về kinh tế - xã hội, về con đường phát triển của đất nước. Đặc biệt, sau khi trải qua đại dịch COVID-19, những biểu hiện của sự khủng hoảng về kinh tế, chính trị lại càng rõ, làm giảm sút vị thế của các nước này trên trường quốc tế. Ngày nay, chủ nghĩa tư bản toàn cầu hóa trong quá trình phát triển đang tạo ra những tiền đề vững chắc hơn cả về vật chất - kỹ thuật, nhưng những mâu thuẫn cố hữu, nan giải của nó vẫn đang phát triển mà không thể tự giải quyết.

Việc lựa chọn và đưa đất nước phát triển theo con đường nào phụ thuộc vào sự nhận thức và hoàn cảnh lịch sử của mỗi dân tộc. C. Mác đã cho rằng: “Tôi coi sự phát triển của những hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên” [7, tr.21]. Xét về cả mặt lý luận và thực tiễn, chủ nghĩa tư bản không phải là nấc thang phát triển cao nhất của xã hội loài người. Trong thời đại hiện nay, các dân tộc chỉ có hai lựa chọn: Một là, theo con đường phát triển tư bản chủ nghĩa; Hai là, theo cộng sản chủ nghĩa mà giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội. Nhưng, xu hướng phát triển chung là các dân tộc đều đi lên chủ nghĩa xã hội, dù cho con đường đó diễn ra lâu dài, gian khổ và cách thức tiến hành sẽ không giống nhau. Điều này được minh chứng trong chính việc lựa chọn con đường và cách thức tiến hành và tính đặc thù của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Mục đích cao nhất của con đường này là hướng đến việc giành độc lập thực sự cho dân tộc, là đem lại cho người dân cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc và có điều kiện phát triển toàn diện. Những giá trị của chủ nghĩa xã hội được thể hiện ở cách thức tiến hành với 8 đặc trưng của chủ nghĩa xã hội mà Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 nêu ra. Dưới tác động và ảnh hưởng của toàn cầu hóa, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam thể hiện rõ tính khoa học, cách mạng và nhân văn, thực sự là phương án lựa chọn đáng tin cậy trong hành trình đưa người dân tới độc lập, tự do và làm chủ vận mệnh, cuộc sống của mình [8, tr.92-93].

4. Kết luận

Các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch cho rằng sự sụp đổ của xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô là sự tàn lụi của chủ nghĩa xã hội, thời đại hiện nay là thời đại của chủ nghĩa tư bản. Nhưng rõ ràng, cách nhìn nhận của họ là thiếu kiến thức lịch sử và không khoa học. Quá trình chuyển biến và thay thế một thời đại này bằng thời đại khác không thể diễn ra nhanh chóng được, mà phải qua một chặng đường dài. Quá trình đó là một xu thế tất yếu của xã hội loài người, nhưng diễn ra quanh co, phức tạp chứa đựng nhiều biến cố, có cả bước tiến mạnh mẽ và cũng có cả những bước tụt lùi. Sự sụp đổ của Đông Âu và Liên Xô không thuộc về bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, càng không phải vì thế mà làm mất đi nội dung thời đại. Minh chứng mạnh mẽ nhất cho sức sống của chủ nghĩa xã hội đó là một đất nước Việt Nam kiên cường, mạnh mẽ và tin

tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Với đường lối cách mạng đúng đắn, lại được tôi luyện trong thử thách đấu tranh cách mạng, hơn 90 năm qua, ở giai đoạn cách mạng nào, Đảng cũng luôn thể hiện là một đội tiên phong dày dạn kinh nghiệm, có trí tuệ, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với lợi ích của giai cấp công nhân và của dân tộc. Luôn kiên định và giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo của Đảng, chắc chắn nhân dân ta sẽ tiếp tục giành thắng lợi to lớn hơn nữa trong sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đưa Việt Nam đến giữa thế kỷ XXI “trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa” [1, tr.36] sánh vai cùng các nước trong khu vực và trên thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 13th National Party Congress*, vol. 1, National Political Publishing House, Hanoi, 2021.
- [2] T. V. Tran, “Consistently achieving the goal of national independence and socialism,” *Journal of Political Theory*, no. 4, pp. 63-68, 2022.
- [3] *Ho Chi Minh Complete Works*, vol. 3, National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [4] V. L. Le, “Consistently achieving the goal of national independence and socialism in the spirit of the 13th Party Congress,” *Party History Magazine*, vol. 12, pp. 53-59, 2021.
- [5] C. T. Dang, “Consistently the goal of national independence and socialism in the current period,” *Journal of Political Theory and Communication*, no. 2, pp. 20-23, October 2022.
- [6] T. H. Pham and B. Q. Nguyen, “The Party firmly leads the path of national independence and socialism - The most important factor for the success of the Vietnamese revolution,” *The Journal of Theoretical Education*, no. 10, pp. 21-26, 2022.
- [7] *Marx and Engels Collected Works*, vol. 23, National Political Publishing House, Hanoi, 1993.
- [8] M. B. Nguyen and D. T. Cao, “Understanding Ho Chi Minh's thought on national independence associated with socialism and the Party's application in the renovation period,” *Party History Magazine*, no. 8, pp. 89-93, 2020.